TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2020/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 11 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần Văn Th** – sinh năm: 1983

Sinh trú quán: Thôn VH, xã SC, huyện UH, TP. Hà Nội

Bị đơn: Chị **Phạm Thị S** – sinh năm: 1982

Nguyên quán: thôn LX, xã LB, huyện UH, TP. Hà Nội

Nơi ĐKHKTT: thôn VH, xã SC, huyện UH, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 3 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Văn Th và chị Phạm Thị S;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: anh Trần Văn Th và chị Phạm Thị S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu: Trần Phương T – sinh ngày:

18/3/2017. Sau khi ly hôn, giao chị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phương T. Chị S không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Th đến khi con chung trưởng thành, khỏe mạnh hoặc khi có sự thay đổi khác.

"Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con."

"Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó."

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh Th và chị S đều không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận việc anh Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Th đã nộp là 300.000 đồng. Số tiền được hoàn trả anh Th tự nguyện sung vào Ngân sách nhà nước *(Theo biên lai thu số 0009532 ngày 18/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa).*

3.*Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- UBND xã SC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Hằng